TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 10/2020/DS-ST Ngày: 30-7-2020 V/v tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Tâm;
Bà Nguyễn Thị Mai.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Phong.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2020 "Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2020/QĐST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Quỹ tín dụng nhân dân N. Địa chỉ trụ sở: 379- QL91, khóm T, thị trấn N, huyện T, tỉnh A. *Đại diện theo pháp luật*: Ông Trần Thanh H – Chủ tịch Hội đồng quản trị. *Đại diện theo ủy quyền*: Ông Đỗ Kiến P – Phó giám đốc theo giấy ủy quyền số 01/UQ-QTD ngày 12/12/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Trần Loan A, sinh năm 1993; ông Thiều Quang V, sinh năm 1987, cùng nơi cư trú: tổ 5, ấp N, xã N, huyện T, tỉnh A, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện Quỹ tín dụng nhân dân N (sau đây gọi tắt là Quỹ tín dụng) trình bày:

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 bà Trần Loan A cùng người thừa kế là ông Thiều Quang V có ký hợp đồng tín dụng số 0228TBL19 tại Quỹ tín dụng, vay số tiền vốn là 15.000.000 đồng, thời hạn vay 342 ngày (đến ngày 03/02/2020 hết hạn), lãi suất: 17,04%/năm, lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất vay, mục đích vay: mua thiết bị nội thất, đồ dùng gia đình; phương thức trả nợ: trả góp theo định kỳ là 69 kỳ (01 kỳ là 05 ngày, mỗi ngày 50.000 đồng); hình thức vay: tín chấp không có tài sản bảo đảm.

Từ khi vay bà Trần Loan A chưa trả được khoản tiền nào. Do bà Trần Loan A vi phạm nghĩa vụ nên Quỹ tín dụng yêu cầu bà A trả nợ gốc 15.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn (từ ngày 27/02/2019 đến 03/02/2020) là 2.394.900 đồng, tiền lãi quá hạn (từ ngày 03/02/2019 đến 30/7/2020) là 1.870.000 đồng; tổng cộng vốn, lãi là 19.264.900 đồng. Đồng thời yêu cầu tính lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng sau khi xét xử đến khi thanh toán xong vốn gốc.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Quỹ tín dụng xin rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Thiều Quang V.

- Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị đơn bà Trần Loan A, ông Thiều Quang V đều vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

- *Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa*:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn cơ bản đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, tuy nhiên bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về sự có mặt theo triệu tập của Tòa án được quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án:

+ Về hợp đồng tín dụng số 0228TBL19 ngày 26/02/2019 giữa Quỹ tín dụng với bà Trần Loan A trên cơ sở tự nguyện, tự thỏa thuận không trái pháp luật nên phát sinh quyền và nghĩa vụ các bên. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, do bà A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên có trách nhiệm trả khoản nợ theo hợp đồng này gồm vốn 15.000.0000 đồng và tiền lãi 4.264.900 đồng. Đồng thời tính lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng sau khi xét xử đến khi thanh toán xong nợ gốc.

+ Đối với ý kiến nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Thiều Quang V là phù hợp, nên đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện này. Do đó, không cần thiết đưa ông Thiều Quang V tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 274, 275, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân N về việc yêu cầu xem xét buộc ông Thiều Quang V thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

- *Tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập:* Biên bản xác minh sự có mặt và vắng mặt của bà Trần Loan A, ông Thiều Quang V tại nơi cư trú ngày 18/6/2020 tại Văn phòng ấp N, xã N.

Đại diện nguyên đơn trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn bà Trần Loan A, ông Thiều Quang V có nơi cư trú tại ấp N, xã N, huyện T, tỉnh A. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Bị đơn bà Trần Loan A, ông Thiều Quang V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ có mặt tại phiên tòa lần thứ hai, nhưng vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

Quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Trần Loan A ký hợp đồng tín dụng với Quỹ tín dụng nhân dân N, vay tiền nhằm mục đích là sinh hoạt gia đình, đây là tranh chấp phát sinh trong giao dịch dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản bằng tiền.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hợp đồng tín dụng số 0228TBL19 ngày 26/02/2019 được xác lập trên cơ sở tự nguyện và tự thỏa thuận của các bên. Về nội dung và hình thức hợp đồng đều tuân thủ đúng quy định pháp luật và phù hợp theo quy định Điều 13, 18 và Điều 23 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 Quy định *về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng*, và lãi suất áp dụng phù hợp theo quy định tại Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng 2010, nên có cơ sở công nhận hợp đồng này là hợp pháp.

Hình thức hợp đồng tín dụng được các bên ký kết bằng biện pháp tín chấp không có tài sản để bảo đảm thực hiện giao dịch.

Về nghĩa vụ trả nợ: Theo bảng kê tính lãi do đại diện Quỹ tín dụng xuất trình tại phiên tòa tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30 tháng 7 năm 2020) bà Trần Loan A còn nợ tổng cộng vốn và lãi là 19.264.900 đồng. Do bà Trần Loan A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng khoản nợ này và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng sau khi xét xử đến khi thanh toán xong nợ gốc.

[2.2] Xét về yêu cầu rút lại một phần yêu cầu khởi kiện:

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Quỹ tín dụng xác định rút lại yêu cầu khởi kiện đối với ông Thiều Quang V, yêu cầu này phù hợp theo phạm vi khởi kiện, nên có cơ sở đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện này của Quỹ tín dụng đối với ông V.

Do đó, theo ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ. Từ đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Quỹ tín dụng, buộc bà Trần Loan A có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng khoản nợ này.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Loan A phải chịu án phí theo giá ngạch. Quỹ tín dụng không phải chịu án phí, được hoàn lại tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Quỹ tín dụng nhân dân N đối với bị đơn là bà Trần Loan A.

Buộc bà Trần Loan A có trách nhiệm trả cho Quỹ tín dụng nhân dân N, tổng cộng tiền vốn, lãi là 19.264.900 đồng *(mười chín triệu, hai trăm sáu mươi bốn ngàn, chín trăm đồng)*, trong đó: Vốn gốc 15.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn (từ ngày 27/02/2019 đến ngày 03/02/2020) là 2.394.900 đồng; tiền lãi quá hạn (từ ngày 03/02/2020 đến ngày 30/7/2020) là 1.870.000 đồng.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân N đối với ông Thiều Quang V về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ liên đới trả nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Loan A phải chịu 963.000 đồng *(chín trăm sáu mươi ba ngàn đồng)* tiền án phí.

Quỹ tín dụng nhân dân N được hoàn lại tiền tạm ứng án phí 428.000 đồng *(bốn trăm hai mươi tám đồng)* đã nộp theo biên lai thu số TU/2017/0009100 ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tịnh Biên.

3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng đã cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Quỹ tín dụng đã cho vay.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sư;
- VKSND h.T;
- THADS h. T;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Lưu HS & VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Ngọc Mỹ